TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 11 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Ngọc N, sinh ngày 03/02/1993;

Địa chỉ cư trú: Số 32, đường P, khóm 4, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Lê Vinh H, sinh năm 1992;

Địa chỉ cư trú: Số 10, đường Thoại N, khóm A, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc N với anh Nguyễn Lê Vinh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Ngọc N và anh Nguyễn Lê Vinh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Ngọc N và anh Nguyễn Lê Vinh H tự nguyện thỏa thuận: Chị Trần Ngọc N được nuôi dưỡng 01 người con chung tên Nguyễn Trần Trung K, sinh ngày 22/4/2017 (con chung đang sống cùng chị N). Chị Trần Ngọc N không yêu cầu anh Nguyễn Lê Vinh H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, nên anh Nguyễn Lê Vinh H không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị Trần Ngọc

N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Lê Vinh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Nguyên đơn là chị Trần Ngọc N thống nhất chịu 75.000đồng.

+ Bị đơn là anh Nguyễn Lê Vinh H thống nhất chịu 75.000đồng, nhưng nguyên đơn là chị Trần Ngọc N tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho bị đơn là anh Nguyễn Lê Vinh H. Nên nguyên đơn là chị Trần Ngọc N thống nhất chịu 150.000đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0001200 ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; nguyên đơn là chị Trần Ngọc N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP.H;
- THA DS TP.H;
- UBND phường An T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung